TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẠC LIÊU** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 82/2018/QĐST-HNGĐ	*Bạc Liêu, ngày 23 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 94/2018/TLST – HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2018 giữa:

* Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Thu V** – sinh năm 1985

Địa chỉ: Số 13, đường Đ, khóm M, phường H, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu

* Bị đơn: Anh **Diệp Bửu T** – sinh năm 1984

Địa chỉ: Số 286, đường H, khóm C, phường M, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào Điều 55, Điều 81 và Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu V và anh Diệp Bửu T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu V và anh Diệp Bửu T thống nhất thuận tình ly hôn với nhau.

2.2 Về con chung: Giao con chung tên Diệp Minh N, sinh ngày 31/3/2016 cho chị Nguyễn Thị Thu V trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn. Hiện nay cháu N đang sống cùng chị V.

Anh Diệp Bửu T không cấp dưỡng cho cháu Diệp Minh N do chị Nguyễn Thị Thu V không yêu cầu.

Anh Diệp Bửu T được quyền thăm nom, chăm sóc cháu Diệp Minh N, không ai được phép ngăn cản.

2.3 Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu V phải chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị V đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng tại biên lai thu số 0008062 ngày 28/3/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu được chuyển thu án phí 150.000 đồng. Chị V được hoàn lại 150.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Đã ký

Lê Hồng Lam

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP.Bạc Liêu;
- Chi cục THADS TP. Bạc Liêu;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu.